TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2023/HS-ST
Ngày 07-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN - TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Vũ Ngọc Côn;
2. Bà Nguyễn Thị Công Mừng.

- Thư ký phiên toà: Ông Diệp Văn Vĩ – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bảo, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 n 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 126/2023/HSST ngày 23/10/2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2023/HSST- QĐ ngày 26/10/2023 đối với bị cáo:

Lại Văn T; S n 1994; Tên gọi khác: Không; Địa chỉ: thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Giới tính: Nam; Dân tộc: Hoa; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Bố đẻ: Lại Văn N; mẹ đẻ Trần Thị S; Vợ, Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Quyết định số 17/QĐ-XPHC ngày 29/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, áp dụng biện pháp đưa Lại Văn T vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc trong thời hạn 18 tháng. Hiện T đã chấp hành xong; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/08/2023 "có mặt".

Bị hại: Ông Hoàng Văn D, s n 1963 (có đơn vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 29/8/2023 Lại Văn T, đi bộ một mình đến nhà ông Hoàng Văn Doóng, s n 1963, ở cùng thôn, mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến nơi, T quan thấy ở sân phía trước ngôi nhà đang xây dựng ông Hoàng Văn Doóng có 01 chiếc máy cày màu xanh, đầu máy nổ màu cam sản xuất tại Trung Quốc, phía sau có gắn thùng kéo (loại tự chế), màu xanh không có người trông coi. T đi đến vị trí ghế lái lấy tay quay máy nổ ở dưới vị trí ghế lái rồi cầm đi đến chỗ quay máy nổ của chiếc máy kèo rồi dùng tay quay máy nổ, khi động cơ được khởi động, T ngồi vào vị trí ghế lái điều khiển ra đường

tỉnh lộ 291 theo hướng T đi thị trấn Chũ. Khi đi được khoảng 200m thì Công an xã T làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát an ninh trật tự đã phát hiện T có biểu hiện nghi vấn lên đã yêu cầu T xuất trình giấy tờ về nguồn gốc tài sản. Tại đây T khai nhận hành vi trộm cắp chiếc máy cày nêu trên. Công an xã T đã lập biên bản vụ việc, thu giữ: 01 chiếc máy cày màu xanh có thông số kỹ thuật: CH-CHANGHUI BRAND TRACTOR, product model 51/81, rated power 4.4kw, exec criterion GB/T13875-92 sản xuất tại Trung Quốc (made in china). Được gắn đầu máy nổ màu cam có thông số kỹ thuật: MODEL R180 DIESEL ENGINE, max output 5.67kw, rated output 5.15kw, rated speed 2600r/min, net weight 70kg, sản xuất tại Trung Quốc (made in china). Thùng kéo (loại tự chế), màu xanh, có kích thước thùng dài 2m10, cao 50cm, rộng 1m10, chiều cao từ mặt đất đến thành thùng 1m15, sau đó đưa đối tượng, tang vật về trụ sở Công an xã T. Cùng ngày 29/8/2023 Công an xã T đã bàn giao hồ sơ, tang vật cho Công an huyện L để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với ông Hoàng Văn Doóng sau khi phát hiện bị mất chiếc máy cày đã có đơn trình báo công an xã T.

Ngày 29/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành xác định hiện trường nơi xảy ra vụ án tại thôn K, xã T, huyện L.

Ngày 30/08/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã Yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc máy cày nêu trên. Tại bản kết luận định giá số 129/KL-HĐĐGTS ngày 31/8/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện L kết luận: 01 chiếc máy cày màu xanh có thông số kỹ thuật: CH-CHANGHUI BRAND TRACTOR, product model 51/81, rated power 4.4kw, exec criterion GB/T13875-92 sản xuất tại Trung Quốc (made in china). Được gắn đầu máy nổ màu cam có thông số kỹ thuật: MODEL R180 DIESEL ENGINE, max output 5.67kw, rated output 5.15kw, rated speed 2600r/min, net weight 70kg, sản xuất tại Trung Quốc (made in china). Thùng kéo (loại tự chế), màu xanh, có kích thước thùng dài 2m10, cao 50cm, rộng 1m10, chiều cao từ mặt đất đến thành thùng 1m15 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 4.200.000đồng *(Bốn triệu hai trăm nghìn đồng)*.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 14/10/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là ông Hoàng Văn Doóng 01 chiếc máy cày gắn thùng kéo đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Hoàng Văn Doóng đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo Lại Văn T đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Bị cáo không ý kiến gì nội dụng bản cáo trạng cũng như bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những đương sự vắng mặt tại phiên tòa trong quá trình điều tra. Bị cáo không có ý kiến gì về lời khai của đương sự vắng mặt.

Bản cáo trạng số 127/CT-VKS ngày 22/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Lại Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L thực hành quyền công tố tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị

cáo Lại Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lại Văn T từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 31/8/2023. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo. Ngoài ra còn đề xuất về án phí, quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội của bị cáo:

Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, cùng toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 29/8/2023, tại thôn K, xã T, huyện L**,** Lại Văn T đã thực hiện hành vi trộm cắp của gia đình ông Hoàng Văn Doóng 01 chiếc máy cày màu xanh, đầu máy nổ màu cam, sản xuất tại Trung Quốc, phía sau có gắn thùng kéo (loại tự chế), màu xanh, trị giá 4.200.000 đồng, trên đường T mang đi tiêu thụ thì bị Công an xã T phát hiện, thu giữ**.** Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Vì vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Bị cáo nhân thân đã từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị

cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội. Tuy nhiên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ nên cần giảm hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước ta. Xét mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Về hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền: Do bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng của vụ án: Ngày 14/10/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là ông Hoàng Văn Doóng 01 chiếc máy cày gắn thùng kéo đã qua sử dụng là đảm bảo đúng quy định .

[6] Các vấn đề khác:

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, trước đó vào khoảng 19 giờ ngày 28/8/2023 Lại Văn T cùng Vi Văn Thái, s n 1982 trú quán thôn Chùa Rào, xã Kiên Thành, huyện L còn thực hiện hành vi trộm cắp tại gia đình bà Đường Thị Siu s n 1953 trú tại thôn K, xã T, huyện L trộm cắp 01 chiếc máy cắt cỏ nhãn hiệu RYOBI model EKH-260 loại máy cầm tay, có giá trị 400.000đồng(bốn trăm nghìn đồng). Trên đường mang máy cắt cỏ đi tiêu thụ T và Thái tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp của gia đình anh Nông Văn Trường s n 1991 trú tại thôn Lâm, xã Nam Dương, huyện L, tỉnh Bắc Giang 01 chiếc xe đạp mini nhãn hiệu ST Bike loại xe đạp màu sơn xanh, trị giá 200.000đồng Tại thời điểm phạm tội này do Lại Văn T chưa có tiền án, tiền sự, tổng giá trị tài sản trộm cắp là 600.000 đồng, chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó ngày 16/10/2023 Công an huyện L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lại Văn T số tiền 3.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản nêu trên. Đối với hành vi Vi Văn Thái ngày 25/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định nhập vụ án Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 02/8/2023 tại thôn Cầu Đất, xã Phượng Sơn, huyện L là có căn cứ.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lại Văn T 10 (mười) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/8/2023.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

2. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lại Văn T phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hợp lệ bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã T;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Linh